

# Lecture Note: Introduction to Artificial Intelligence

## Bài Giảng: Nhập Môn Trí Tuệ Nhân Tạo

Nguyễn Quân Bá Hồng\*

Ngày 13 tháng 5 năm 2025

### Tóm tắt nội dung

This text is a part of the series *Some Topics in Advanced STEM & Beyond*:

URL: [https://nqbh.github.io/advanced\\_STEM/](https://nqbh.github.io/advanced_STEM/).

Latest version:

- *Lecture Note: Introduction to Artificial Intelligence – Bài Giảng: Nhập Môn Trí Tuệ Nhân Tạo.*

PDF: URL: [https://github.com/NQBH/advanced\\_STEM\\_beyond/blob/main/AI/lecture/NQBH\\_introduction\\_AI\\_lecture.pdf](https://github.com/NQBH/advanced_STEM_beyond/blob/main/AI/lecture/NQBH_introduction_AI_lecture.pdf).

TEX: URL: [https://github.com/NQBH/advanced\\_STEM\\_beyond/blob/main/AI/lecture/NQBH\\_introduction\\_AI\\_lecture.tex](https://github.com/NQBH/advanced_STEM_beyond/blob/main/AI/lecture/NQBH_introduction_AI_lecture.tex).

- *Codes:*

- C++: [https://github.com/NQBH/advanced\\_STEM\\_beyond/tree/main/AI/C++](https://github.com/NQBH/advanced_STEM_beyond/tree/main/AI/C++).

- Python: [https://github.com/NQBH/advanced\\_STEM\\_beyond/tree/main/AI/Python](https://github.com/NQBH/advanced_STEM_beyond/tree/main/AI/Python).

## Mục lục

<b>1 Basic</b>	<b>1</b>
1.1 Gradient – Độ dốc	1
<b>2 Giải Bài Toán Phức Tạp Với Các Thuật Giải Heuristic</b>	<b>3</b>
2.1 Roster problem – Bài toán phân công	3
2.2 Bài toán tô màu đồ thị – Graph coloring problem	4
2.3 Shortest path problem – Bài toán đường đi ngắn nhất	4
2.4 Traveling salesman problem (TSP) – Bài toán người bán hàng du lịch	5
<b>3 Miscellaneous</b>	<b>5</b>
<b>Tài liệu</b>	<b>5</b>

## 1 Basic

### 1.1 Gradient – Độ dốc

#### Resources – Tài nguyên.

1. [Tiệ25]. VŨ HỮU TIỆP. *Machine Learning Cơ Bản*. Chap. 12: Gradient Descent.

**Ví dụ 1** ([Tiệ25], p. 160). Xét hàm số  $f(x) = x^2 + 5 \sin x$ ,  $f \in C(\mathbb{R})$  có đạo hàm  $f'(x) = 2x + 5 \cos x$ . Giả sử xuất phát từ 1 điểm  $x_0$ , quy tắc cập nhật tại vòng lặp thứ  $t$  là

$$x_{t+1} = x_t - \eta f'(x_t) = x_t - \eta(2x_t + 5 \cos x_t).$$

*Codes:*

- *Python:*

---

\*A scientist- & creative artist wannabe, a mathematics & computer science lecturer of Department of Artificial Intelligence & Data Science (AIDS), School of Technology (SOT), UMT Trường Đại học Quản lý & Công nghệ TP.HCM, Hồ Chí Minh City, Việt Nam.  
E-mail: [nguyenquanbahong@gmail.com](mailto:nguyenquanbahong@gmail.com) & [hong.nguyenquanba@umt.edu.vn](mailto:hong.nguyenquanba@umt.edu.vn). Website: <https://nqbh.github.io/>. GitHub: <https://github.com/NQBH>.

```

import math
import numpy as np

# f(x) = x^2 + 5sin x
def f(x):
    return x**2 + 5*np.sin(x)

def df(x): # derivative f'(x) of f(x)
    return 2*x + 5 * np.cos(x)

x = float(input("x = "))
print("f(x) = ", f(x))
print("df(x) = ", df(x))

tol = 1e-3 # tolerance: just a small number

def gradient_descent(x0, eta): # x0: starting point, eta: learning rate
    x = [x0]
    for i in range(100):
        x_new = x[-1] - eta*df(x[-1]) # x_new: x_{t+1}, x[-1]: x_t
        if abs(df(x_new)) < tol:
            break
        x.append(x_new)
    return(x, i)

x0 = float(input("x0 = "))
eta = float(input("eta = "))
if eta <= 0:
    print("error: eta must be positive!")
else:
    print(gradient_descent(x0, eta))

```

**Bài toán 1.** Xét hàm số  $f(x) = x^3 + 3x^2 + 5\sin x - 7\cos x + \sqrt{2}e^{-2x}$ . Viết chương trình C/C++, Python để: (a) Tính hàm  $f(x), f'(x)$  với  $x \in \mathbb{R}$  được nhập từ bàn phím. (b) Viết hàm gradient descent theo công thức

$$x_{t+1} = x_t - \eta f'(x_t),$$

với  $\eta \in (0, \infty)$  được gọi là tốc độ học (learning rate).

*Chứng minh.* Dễ thấy  $f(x)$  là 1 hàm liên tục trên  $\mathbb{R}$ , i.e.,  $f \in C(\mathbb{R})$ , & có đạo hàm  $f'(x) = 3x^2 + 6x + 5\cos x + 7\sin x - 2\sqrt{2}e^{-2x}$ .

Code Python:

```

# f1(x) = x^3 + 3x^2 + 5sin x - 7cos x + sqrt{2}e^{-2x}
def f1(x):
    return x**3 + 3*x**2 + 5*np.sin(x) - 7*np.cos(x) + np.sqrt(2)*np.exp(-2*x)

def df1(x):
    return 3*x**2 + 6*x + 5*np.cos(x) + 7*np.sin(x) - 2*np.sqrt(2)*np.exp(-2*x)

x = float(input("x = "))
print("f(x) = ", f1(x))
print("df(x) = ", df1(x))

tol = 1e-3 # tolerance: just a small number

def gradient_descent_f1(x0, eta): # x0: starting point, eta: learning rate
    x = [x0]
    for i in range(100):
        x_new = x[-1] - eta*df1(x[-1]) # x_new: x_{t+1}, x[-1]: x_t
        if abs(df1(x_new)) < tol:
            break
        x.append(x_new)
    return(x, i)

```

```

x0 = float(input("x0 = "))
eta = float(input("eta = "))
if eta <= 0:
    print("error: eta must be positive!")
else:
    print(gradient_descent_f1(x0, eta))

```

□

**Remark 1.** Có thể tham khảo các công thức tính đạo hàm ở [Wikipedia/tables of derivatives](#).

**Bài toán 2.** Xét hàm số  $f(x, y) = 2x^3y^2 + \frac{\sqrt{x^3}}{y} + \sin(x^2y) + e^{\cos(xy^2)}$ . Viết chương trình C/C++, Python để: (a) Tính hàm  $f(x, y), \nabla f(x, y)$  với  $x, y \in \mathbb{R}$  được nhập từ bàn phím. (b) Viết hàm gradient descent cho 2 trường hợp:

$$(x_{t+1}, y_{t+1}) = (x_t, y_t) - \eta \nabla f(x_t, y_t),$$

or

$$\begin{cases} x_{t+1} = x_t - \alpha \cdot \nabla f(x_t, y_t) = x_t - \alpha_1 \partial_x f(x_t, y_t) - \alpha_2 \partial_y f(x_t, y_t), \\ y_{t+1} = y_t - \beta \cdot \nabla f(x_t, y_t) = y_t - \beta_1 \partial_x f(x_t, y_t) - \beta_2 \partial_y f(x_t, y_t), \end{cases}$$

Python:

```

# f(x,y) = 2x^3y^2 + sqrt(x^3)/y + sin(x^2y) + e^{cos(xy^2)}

def f(x, y):
    return 2*x**3*y**2 + np.sqrt(x**3)/y + np.sin(x**2 * y) + np.exp(np.cos(x * y**2))

def grad_f(x, y):
    df_dx = 6*x**2 * y**2 + (3/2) * x**0.5 / y + 2*x*y * np.cos(x**2 * y) - y**2 * np.sin(x * y**2) * np.exp(np.cos(x * y**2))
    df_dy = 4*x**3 * y - np.sqrt(x**3) / y**2 + x**2 * np.cos(x**2 * y) - 2*x*y * np.sin(x * y**2) * np.exp(np.cos(x * y**2))
    return np.array([df_dx, df_dy])

x = float(input("x = "))
y = float(input("y = "))
print("f(x,y) = ", f(x,y))
print("grad f(x,y) = ", grad_f(x,y))

```

## 2 Giải Bài Toán Phức Tạp Với Các Thuật Giải Heuristic

### 2.1 Roster problem – Bài toán phân công

**Dạng toán 1.** Cài đặt & đánh giá thực nghiệm 1 thuật giải heuristic cho bài toán phân công công việc (đơn giản), & thuật giải cải tiến.

**Bài toán 3** (Roster – Bài toán phân công đơn giản). 1 đề án gồm  $n \in \mathbb{N}^*$  công việc & các việc sẽ được thực hiện bởi  $m \in \mathbb{N}^*$  máy như nhau. Giả sử biết thời gian để 1 máy thực hiện việc thứ  $i$  là  $t_i$ . Yêu cầu: Tìm phương án phân công sao cho thời gian hoàn thành toàn bộ công việc là thấp nhất.

Input.  $m$ : số máy,  $n$ : số việc, dãy  $t[0], \dots, t[n-1]$ ,  $t[i]$ : thời gian để 1 máy thực hiện việc  $i$ .

Output. Bảng phân công tối ưu.

Sample.

roster.inp	roster.out
3 10	
4 9 5 2 7 6 10 8 7 5	

**Thuật giải cho bài toán phân công đơn giản – Pseudocode.**

*Mathematical analyse – Phân tích Toán học.* Gọi  $n$  công việc là  $w_1, \dots, w_n$  (w: work), gọi  $m$  máy là  $M_1, \dots, M_m$  (các máy này có công suất làm việc như nhau). Yêu cầu của bài toán: Phân hoạch tập  $\{t_i\}_{i=1}^n$  thành  $m$  tập con  $T_1, \dots, T_m$  lần lượt có số phần tử là  $n_1, \dots, n_m$ , i.e.,  $|T_i| = n_i, \forall i = 1, \dots, m$ . □

*Computer Science analyse – Phân tích Tin học.* □

```

for (i = 0; i < n; i++) {
    chọn việc i chưa phân công có thời gian thực hiện cao nhất;
    chọn máy m có thời gian làm việc thấp nhất;
    bố trí việc i cho máy m;
}

```

- Input: [https://github.com/NQBH/advanced\\_STEM\\_beyond/blob/main/AI/Python/roster.inp](https://github.com/NQBH/advanced_STEM_beyond/blob/main/AI/Python/roster.inp).
- Output: [https://github.com/NQBH/advanced\\_STEM\\_beyond/blob/main/AI/Python/roster.out](https://github.com/NQBH/advanced_STEM_beyond/blob/main/AI/Python/roster.out).
- Python: [https://github.com/NQBH/advanced\\_STEM\\_beyond/blob/main/AI/Python/roster.py](https://github.com/NQBH/advanced_STEM_beyond/blob/main/AI/Python/roster.py).

```

m, n = map(int, input().split())
t = [int(x) for x in input().split()]
d = [0] * m # devices/machines's current accomplished time
t.sort(reverse = True) # descending order
for i in range(n):
    current_max_work = t[0] # current longest work
    t.pop(0) # remove current longest work
    # print(t)
    d.sort() # ascending order
    # print(d)
    d[0] += int(current_max_work) # laziest device takes longest work
    # print(d)
print(max(d))

```

Các bước print để mô phỏng quá trình giao công việc cho các máy để tiện hình dung, không bắt buộc.

**Bài toán 4** (Extended roster – Bài toán phân công mở rộng). Có  $n \in \mathbb{N}^*$  công việc &  $m \in \mathbb{N}^*$  máy không đồng nhất. Biết thời gian máy  $i$  làm việc  $j$  là  $t_{ij} = t[i][j]$ . Yêu cầu: Lập bảng phân công tối ưu.

Input.  $m$ : số máy,  $n$ : số việc, array 2 chiều  $t[i][j]$ : thời gian để máy  $i$  thực hiện việc  $j$ .

Output. Bảng phân công tối ưu.

Sample.

extended_roster.inp	extended_roster.out
3 8	
4 5 4 10 8 6 12 8	
7 5 7 3 9 7 9 5	
10 6 7 12 10 6 5 7	

Cách phát biểu khác của bài toán phân công mở rộng. Có  $n \in \mathbb{N}^*$  công việc sẽ được phân công cho  $m \in \mathbb{N}^*$  người thực hiện, mỗi việc được phân công cho 1 người. Giả sử ta biết thời gian  $t_{ij} = t[i][j]$  cần để người thứ  $i$  thực hiện công việc thứ  $j$ ,  $\forall i = 1, \dots, m$ ,  $\forall j = 1, \dots, n$ . Tìm 1 phương pháp phân công sao cho thời gian hoàn thành tất cả các công việc là thấp nhất.

## 2.2 Bài toán tô màu đồ thị – Graph coloring problem

**Bài toán 5** (Bài toán tô màu các đỉnh đồ thị – Graph coloring problem). Có 1 đồ thị vô hướng đơn giản. Ta muốn tìm cách tô màu cho các đỉnh của đồ thị sao cho 2 đỉnh cạnh nhau phải có màu khác nhau. Yêu cầu: Tìm phương án tô sao cho số màu sử dụng là ít nhất.

Input. Đồ thị vô hướng đơn giản.

Output. Mỗi đỉnh tô màu gì.

1 thuật giải heuristic. Sử dụng nguyên lý thứ tự:

```

for (i = 0; i < n; i++) {
    chọn đỉnh s chưa tô có d[s] lớn nhất;
    chọn màu: ưu tiên tô đỉnh s bằng 1 trong các màu đã sử dụng, nếu không được thì sử dụng màu mới;
    sau khi tô màu cho đỉnh s: với mỗi đỉnh x cạnh, giảm d[x]; ???
}

```

$d[x]$ : số đỉnh cạnh  $x$  mà chưa tô màu. ???

## 2.3 Shortest path problem – Bài toán đường đi ngắn nhất

**Bài toán 6.** Cài đặt  $\mathcal{E}$  thử nghiệm  $A^*$ . So sánh với Dijkstra nếu được.

**Input.**  $G = (V, E)$  có trọng số dương, đỉnh xuất phát  $a$ , đỉnh mục tiêu  $z$ . Thông tin bổ sung:  $h(x)$ : ước lượng khoảng cách từ  $a$  đến mục tiêu  $z$ .

**Output.** Đường đi ngắn nhất shortest path  $SP$  từ  $a$  đến  $z$ .

## 2.4 Traveling salesman problem (TSP) – Bài toán người bán hàng du lịch

**Problem 1** (Traveling Salesman Problem (TSP)). *The traveling salesman must visit every city in this territory exactly once & then return to the starting point; given the cost of travel between all cities, how should he plan his itinerary for minimum total cost of the entire tour?*

TSP  $\in$  NP-Complete.

**Remark 2** (Approximate TSP by GAs). *We shall discuss a single possible approach to approximate the TSP by genetic algorithms (GAs).*

## 3 Miscellaneous

### Tài liệu

[Tiệ25] Vũ Khắc Tiệp. *Machine Learning Cơ Bản*. 2025, p. 422.